

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDT-GDTXCNDH Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 12 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu
về giáo dục trong Bộ tiêu chí xây
dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng
nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh
giai đoạn 2021 – 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè;
- Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè.

Căn cứ Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2658/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn mới Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu về giáo dục trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

I. THỰC HIỆN TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Các tiêu chí về giáo dục trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025 gồm có:

1. Tiêu chí 5.1

Nội dung tiêu chí và chỉ tiêu: Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (THCS) hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao

nhất là cấp THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2. Chỉ tiêu: 100%.

Thực hiện: Căn cứ vào tiêu chuẩn cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo mức đối với từng cấp học được quy định tại các Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thẩm định và công nhận: Phòng GDĐT gửi văn bản đề nghị Sở GDĐT thẩm định và công nhận kết quả chỉ tiêu.

2. Tiêu chí 5.2, 5.3 và 5.4

Nội dung tiêu chí và chỉ tiêu:

- Tiêu chí 5.2: Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Chỉ tiêu: Đạt.

- Tiêu chí 5.3: Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS. Chỉ tiêu: Mức độ 3.

- Tiêu chí 5.4: Đạt chuẩn xóa mù chữ. Chỉ tiêu: Mức độ 2.

Thực hiện: Theo hướng dẫn thực hiện công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ hàng năm của Sở GDĐT.

Thẩm định và công nhận: Căn cứ vào kết quả kiểm tra hàng năm của Phòng GDĐT, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định công nhận kết quả. Phòng GDĐT tổng hợp, gửi báo cáo kết quả kèm Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện về Sở GDĐT để được kiểm tra, thẩm định và công nhận kết quả chỉ tiêu.

3. Tiêu chí 5.5

Nội dung tiêu chí và chỉ tiêu: Tỷ lệ học sinh (áp dụng cho cả nam và nữ) tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp). Chỉ tiêu: $\geq 90\%$.

Thực hiện: Theo hướng dẫn xét tốt nghiệp THCS và kết quả tuyển sinh lớp 10 hàng năm vào các trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học (có cấp THPT), trung tâm Giáo dục thường xuyên, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX), trường trung cấp.

Thẩm định và công nhận: Phòng GDĐT thực hiện báo cáo kèm số liệu cụ thể gửi về Sở GDĐT để được thẩm định và công nhận kết quả chỉ tiêu.

4. Tiêu chí 5.6

Nội dung tiêu chí và chỉ tiêu: Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá xếp loại. Chỉ tiêu: Khá trở lên.

Thực hiện: Căn cứ Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã và Công văn liên tịch số 1728/LT-GDĐT-KH ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Sở GDĐT và Hội Khuyến học Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn quy trình kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã.

Thẩm định và công nhận: Căn cứ vào kết quả kiểm tra, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã. Phòng GDĐT tổng hợp và gửi báo cáo về Sở GDĐT để thẩm định và công nhận kết quả chỉ tiêu.

5. Tiêu chí 5.7

Nội dung tiêu chí và chỉ tiêu: Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền. Chỉ tiêu: Đạt.

Thực hiện: Đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn của xã phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Mỗi cơ sở giáo dục có ít nhất 3 câu lạc bộ thể thao học sinh và tổ chức sinh hoạt ít nhất 02 buổi/tuần.
- 60% học sinh được học bơi và 100% học sinh được phổ biến kiến thức bơi an toàn và phòng chống đuối nước.
- 100% cơ sở giáo dục tổ chức ít nhất 01 năm một hoạt động thi đấu thể thao cho học sinh và cử học sinh tham gia hoạt động thi đấu thể thao học sinh các cấp.

Thẩm định và công nhận: Phòng GDĐT tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở GDĐT để được thẩm định và công nhận kết quả chỉ tiêu.

II. THỰC HIỆN TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

Các lĩnh vực nổi trội về giáo dục trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025 gồm có nội dung và chỉ tiêu các lĩnh vực nổi trội 2.1, 2.2, 2.3 và 2.4 như sau:

Nội dung lĩnh vực nổi trội 2.1: Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được huy động đi học mẫu giáo. Chỉ tiêu: $\geq 90\%$.

Nội dung lĩnh vực nổi trội 2.2: Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1. Chỉ tiêu: 100%.

Nội dung lĩnh vực nổi trội 2.3: Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, số trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học. Chỉ tiêu: $\geq 95\%$.

Nội dung lĩnh vực nổi trội 2.4: Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc giáo dục nghề nghiệp. Chỉ tiêu: $\geq 95\%$.

Thực hiện: Theo hướng dẫn công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ hàng năm của Sở GDĐT; Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp hàng năm do Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

Thẩm định và công nhận: Phòng GDĐT tổng hợp số liệu, báo cáo và gửi văn bản đề nghị Sở GDĐT thẩm định, công nhận kết quả chỉ tiêu.

III. THỰC HIỆN TIÊU CHÍ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

Các tiêu chí về giáo dục trong Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao gắn với đô thị hóa trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025 gồm có:

1. Tiêu chí 5.6

Nội dung tiêu chí và chỉ tiêu: Có 100% số trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có ít nhất 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Chỉ tiêu: Đạt.

Thực hiện: Căn cứ các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; theo hướng dẫn của Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Sở GDĐT, Phòng GDĐT phối hợp với trường THPT thực hiện quy trình kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Thẩm định và công nhận: Phòng GDĐT gửi văn bản đề nghị Sở GDĐT thẩm định và công nhận chỉ tiêu.

2. Tiêu chí 5.7

Nội dung tiêu chí và chỉ tiêu: Trung tâm GDNN – GDTX đạt kiểm định chất lượng giáo dục. Chỉ tiêu: Cấp độ 2.

Thực hiện: Căn cứ các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và Công văn số 5647/BGDĐT-QLCL ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện KĐCLGD đối với trung tâm GDNN-GDTX. Theo hướng dẫn của Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Sở GDĐT, Phòng GDĐT phối hợp với trung tâm GDNN - GDTX để thực hiện quy trình kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận cấp độ kiểm định.

Thẩm định và công nhận: Phòng GDĐT gửi văn bản đề nghị Sở GDĐT thẩm định và công nhận chỉ tiêu.

Đối với một số tiêu chí và chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới được xếp loại theo năm, nếu tại thời điểm Sở GDĐT kiểm tra, thẩm định và công nhận kết quả tiêu chí nhưng chưa có kết quả kiểm tra, xếp loại của năm hiện tại thì sẽ căn cứ kết quả kiểm tra, xếp loại của năm trước liền kề hoặc kết quả xếp loại, công nhận theo Quyết định của cấp có thẩm quyền còn hiệu lực.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu về giáo dục trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Giáo dục Thường xuyên - Chuyên nghiệp và Đại học, Sở GDĐT qua số điện thoại: 3822.1418 để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Văn phòng Điều phối NTM thành phố;
- Phòng GDMN, GDTH, GDTrH;
- Phòng CTTT, KHTC, KT&KĐCLGD;
- Lưu: VT, GDTXCNDH (Tr).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hoài Nam